| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN Đ**<br>**TỈNH G** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 51/2017/HSST
Ngày 22 tháng 12 năm 2017

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH G

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Nguyễn Xuân H**
*Các Hội thẩm nhân dân:*
1. Ông **Lê Văn D** - Chủ tịch Liên đoàn lao động huyện Đ, tỉnh G
2. Ông **Lưu T** - Nguyên Hiệu trưởng Trường tiểu học số 3 thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông **Vũ Đức Q** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh G tham gia phiên tòa*:** Ông **Phạm Thế Q** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2017, tại: Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G, Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2017/HSST ngày 31/10/2017 đối với bị cáo:

**PHẠM THỊ H** - Tên gọi khác: Không.
Sinh năm: 1957 tại huyện T, tỉnh T.
Nơi ĐKNKTT: Thôn 2, xã C, thành phố P, tỉnh G
Nơi ở: Làng T, xã G, huyện Đ, tỉnh G.
Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: 8/10; Nghề nghiệp: Buôn bán;
Cha Phạm Văn H, sinh năm 1932 (đã chết); Mẹ: Lê Thị T, sinh năm 1932, hiện trú tại: xã Thọ Dân, huyện T, tỉnh T. Chồng: Lê Sỹ L, sinh năm 1957; Bị cáo có 04 con, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1989.
Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt ngày 04/8/2017 đến ngày 10/8/2017 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho "Bão lĩnh", hiện tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*
1. **T**, sinh năm 1975
Trú tại: Làng T, xã G, huyện Đ, tỉnh G. Có mặt
2. **T**, sinh năm 1995
Trú tại: Làng T, xã G, huyện Đ, tỉnh G. Vắng mặt
3. **Y**, sinh năm 1990
Trú tại: Làng H'Lâm, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G. Vắng mặt
4. **Vũ Đức H**, sinh năm 1971
Trú tại: Thôn 5, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G. Có mặt
5. **Vũ Duy T**, sinh năm 1971
Trú tại: Thôn 2, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G. Có mặt

** Người phiên dịch tiếng Banar:* Ông Đinh H - Cán bộ hưu trí. Có mặt

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

***1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:*** Phạm Thị H thuê nhà của ông Vũ Duy T, trú tại làng T, xã G, huyện Đ, tỉnh G để sử dụng làm quán bán hàng tạp hóa, đồng thời sử dụng địa điểm trên để đánh bạc dưới hình thức ghi số đề cho nhiều người chơi đề khác nhau, trong khoảng thời gian từ khoảng từ giữa tháng 5 năm 2017 đến ngày bị bắt quả tang ngày 04/8/2017.

Khi đánh bạc dưới hình thức ghi số đề, Phạm Thị H lấy kết quả xổ số kiến thiết hàng ngày để làm căn cứ trả thưởng, đánh đề hai chữ số là lấy hai số của giải tám (đề đầu) và hai số cuối cùng của giải đặc biệt (đề đuôi); bao lô hai số là lấy hai số cuối từ giải đặc biệt đến giải tám (có tất cả 18 dãy số) trong lô xổ số đối với đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Trung, Miền Nam và Tây Nguyên (gọi tắt là đài Miền Nam), lấy hai số cuối từ giải đặc biệt đến giải bảy (có tất cả 27 dãy số) đối với đài xổ số kiến thiết Miền Bắc (gọi tắt là đài Miền Bắc).

Phạm Thị H còn thỏa thuận với người ghi số đề là sẽ thêm từ 10% - 20% trên số tiền ghi đề cả đài Miền Nam và đài Miền Bắc, ghi bao lô có 02 chữ số mỗi điểm tương đương 18.000 đồng đối với đài Miền Nam và 27.000 đồng đối với đài Miền Bắc, nhưng Phạm Thị H khuyến mãi cho những người ghi đề mỗi điểm chỉ nhận 14.000 đồng đối với đài Miền Nam và 23.000 đồng đối với đài Miền Bắc.

Tỷ lệ được thua là 1 ăn 70 lần đối với số đầu đuôi và số bao lô có 02 chữ số, của đài Miền Nam. Tỷ lệ được thua là 1 ăn 80 lần đối với số đầu đuôi và số bao lô có 02 chữ số của đài Miền Bắc.

Với hình thức ghi bao lô theo "số đá" hoặc "số cặp" với hình thức như ghi bao lô số có hai chữ số, mỗi cặp có 02 số bao lô số có hai số khác nhau, số tiền Phạm Thị H thu mỗi điểm tương đương với số tiền là 14.000 đồng đối với đài Miền Nam và thu số tiền 23.000 đồng đối với đài Miền Bắc. Tỷ lệ được thua là 01 ăn 500 lần đối với đài Miền Nam; 01 ăn 600 lần đối với đài Miền Bắc;

Quá trình điều tra xác định trong các ngày 01/8/2017, ngày 02/8/2017 và ngày 04/8/2017, Phạm Thị H đánh bạc dưới hình thức ghi số đề cho nhiều người chơi đề khác nhau, cụ thể từng ngày như sau:

- Trong ngày 01/8/2017, số tiền đánh bạc được xác định là: 14.078.000 đồng, số tiền Phạm Thị H thực nhận của người chơi đề là 8.384.000 đồng. Số tiền Phạm Thị H được chủ đề trả hoa hồng là 679.000 đồng.

- Trong ngày 02/8/2017 số tiền đánh bạc được xác định là: 21.500.000 đồng, số tiền Phạm Thị H thực nhận của người chơi đề là 12.599.000 đồng. Số tiền Phạm Thị H được chủ đề trả hoa hồng là 1.020.000 đồng.

- Trong ngày 04/8/2017 số tiền đánh bạc được xác định là: 1.730.000 đồng, số tiền Phạm Thị H đã nhận của người chơi số đề là 1.336.000 đồng. Trong ngày 04/8/2017 bị can nộp phơ đề cho Vũ Đức Hùng, số tiền đánh bạc giữa Phạm Thị H và Vũ Đức H được xác định là 1.625.000 đồng, số tiền Vũ Đức H thực nhận của Phạm Thị H là 1.236.000 đồng. Số tiền Phạm Thị H thu lời bất chính là 100.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền bị can Phạm Thị H đánh bạc dưới hình thức ghi số đề trong các ngày 01/8/2017, ngày 02/8/2017 và ngày 04/8/2017 là: 37.308.000 đồng. (có Bảng tổng hợp phơ đề kèm theo)

Quá trình điều tra xác định trong ngày 04/8/2017:

+ Thăng, sinh năm 1975, trú tại làng T, xã G, huyện Đ, tỉnh G đánh bạc dưới hình thức ghi số đề với Phạm Thị H, với số tiền đánh bạc được xác định là 20.000 đồng, số tiền đánh trên Thăng đã thanh toán cho H;

+ Thuôm, sinh năm 1995, trú tại làng T, xã G, huyện Đ, tỉnh G đánh bạc dưới hình thức ghi số đề với Phạm Thị H, với số tiền đánh bạc được xác định là 10.000 đồng, số tiền đánh bạc trên Thuôm đã thanh toán cho Phạm Thị H;

+ Y, sinh năm 1990, trú tại làng H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G đánh bạc dưới hình thức ghi số đề với Phạm Thị H, với số tiền đánh bạc được xác định là 56.000 đồng, số tiền đánh trên Y chưa thanh toán cho Phạm Thị H thì bị bắt quả tang.

+ Vũ Đức H, sinh năm 1971, trú tại Thôn 5, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G nhận phơ đề do Phạm Thị H nộp, số tiền đánh bạc của Vũ Đức H với Phạm Thị H là 1.625.000 đồng. Quá trình điều tra Vũ Đức H khai nhận, H ghi số đề đồng thời là chủ đề từ thời gian cuối tháng 7/2017 cho đến ngày 04/8/2017, H là người tàn tật, đi lại khó khăn nên H ghi số đề và làm chủ để để có thêm thu nhập để trang trải cho cuộc sống hàng ngày, số tiền thu lời bất chính từ việc ghi số đề Vũ Đức H không xác định được nên không có căn cứ để truy thu. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra không thu giữ được tài liệu, chứng cứ để chứng minh việc đánh bạc dưới hình thức ghi số đề của Vũ Đức H trong thời gian trên nên không có cơ sở để xử lý về hình sự.

Quá trình điều tra bị can Phạm Thị H khai nhận, bị can ghi số đề sau đó nộp phơ đề cho đối tượng đàn ông ở thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G trong khoảng thời gian từ giữa tháng 5/2017 đến ngày bị bắt quả tang để hưởng hoa hồng, với mức 8,1% trên tổng số tiền thực nhận hàng ngày. Trong thời gian trên Phạm Thị H đã nhận được tiền hoa hồng từ việc ghi số đề là 5.000.000 đồng, bị can đã giao nộp số tiền trên tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Đ để xử lý theo quy định. Tuy nhiên, quá trình điều tra Cơ quan điều tra không thu giữ được tài liệu, chứng cứ để chứng minh việc đánh bạc dưới hình thức ghi số đề của bị can Phạm Thị H trong thời gian từ tháng 5/2017 đến ngày 31/7/2017 nên không có cơ sở để xử lý đối với bị can về hành vi đánh bạc trong thời gian trên.

***2. Các vấn đề khác:***

- Đối với Vũ Đức H đã có hành vi đánh bạc (làm chủ đề) nhưng số tiền đánh bạc chưa đủ định lượng để xử lý về hình sự , Hùng chưa có tiền án về hành vi Đánh bạc hoặc Tổ chức đánh bạc nên Công an huyện Đ đã đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính đối với H theo quy định.

- Đối với hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số đề của T, T và Y với số tiền chưa đủ định lượng để xử lý về hình sự, các đối tượng trên chưa có tiền án về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạm vi phạm hành chính là phù hợp.

- Đối với đối tượng người đàn ông mà Phạm Thị H nộp phơ đề và những đối tượng tham gia đánh bạc với Phạm Thị H quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa có căn cứ để xử lý, khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

- Số tiền 2.080.000 đồng thu giữ của Phạm Thị H khi bắt quả tang, trong đó xác định có 2.000.000 đồng tiền do H bán hàng tạp hóa mà có và 80.000 đồng là tiền đánh bạc. Nên trả lại cho bị cáo 2.000.000đ

- Số tiền 100.000 đồng thu giữ của Y, xác định có 56.000 đồng là tiền đánh bạc, còn 44.000 đồng không có liên quan đến việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Y theo quy định.

***3. Cáo trạng của Viện kiểm sát:*** Tại bản cáo trạng số: 51/CTr-VKS ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh G đã truy tố bị cáo Phạm Thị H về *tội "Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Thị H theo nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự: Căn cứ khoản 1 điều 248; điểm p khoản 1, 2 điều 46; điểm g khoản 1 điều 48; điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm x khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng; giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện Đ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo tuổi cao, nhiều bệnh tật và hiện khó khăn về kinh tế, đi thuê nhà ở nên đề nghị không xử phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng:

+ Các giấy tờ ghi phơ đề có ghi các con số là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cần lưu lại trong hồ sơ vụ án;

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia Imei: 355.149/07/530554/6, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

+ Số tiền 6.372.000 Việt Nam đồng, trong đó: 56.000 đồng của Y tham gia đánh bạc; 80.000 đồng tham gia đánh bạc thu trên người của Phạm Thị H; số tiền 5.000.000 đồng mà bị cáo H nhận hoa hồng từ việc ghi số đề đã giao nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Đ và số tiền 1.236.000 đồng do Vũ Đức H giao nộp. Xét đây là số tiền dùng vào việc đánh bạc và thu lợi bất chính từ việc đánh bạc nên cần phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

+ Đối với 01 cây bút bi đã cũ hiệu Thiên Long (TL) dùng để ghi số đề và 01 sim điện thoại có số thuê bao 01699723329, 03 mẩu giấy đã cắt sẵn dùng để ghi phơ đề kích thước 5,5cm x 3,5 cm không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Trả lại cho bị cáo số tiền 2.000.000đ do bán hàng tạp hóa mà có đã thu giữ trước đây không có liên quan đến việc phạm tội của bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: "Bị cáo nhận thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo".

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

**Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:**

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

***Về hành vi bị truy tố của bị cáo:*** Lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Thị H phạm tội như sau: Trong các ngày 01/8/2017, ngày 02/8/2017 và ngày 04/8/2017 tại quán bán hàng tạp hóa của bị can Phạm Thị H, trú tại làng T, xã G, huyện Đ, tỉnh G, bị can Phạm Thị H đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi đề cho nhiều người chơi đề khác nhau với tổng số tiền bị can Phạm Thị H đánh bạc được xác định là: 37.308.000 đồng.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người trực tiếp đứng ra ghi đề đầu - đuôi, bao lô với tỉ lệ 1 ăn 70 lần đối với đài miền nam và 1 ăn 80 lần đối với đài miền bắc, căn cứ vào các giải của kết quả xổ số kiến thiết đối chiếu với số lô đề đã ghi ngày hôm đó, còn bị cáo thì trực tiếp đánh bạc với những người ghi đề. Bị cáo có vai trò quan trọng để cho các con bạc đánh bạc ăn thua bằng tiền với bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào nếp sống văn minh, trật tự an toàn tại địa phương, đã trực tiếp xâm phạm vào trật tự quản lý hành chính nhà nước mà pháp luật hình sự bảo vệ,. Vì vậy cần phải xử cho bị cáo một mức án nghiêm theo quy định tại khoản 1 Điều 248 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh G đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

***Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:***

Bị cáo đánh bạc 03 lần, trong đó có 02 lần đánh bạc đủ cấu thành tội phạm, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng đó là phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự; Tuy nhiên, xét thấy, bị cáo là người có nhân thân cơ bản tốt; Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thể hiện sự ăn năn hối cải và thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo cũng đã lớn tuổi, bị nhiều bệnh tật (tiểu đường type II, sỏi thận...); có chồng là người có công cách mạng, được thưởng Huân Chương Chiến sĩ vẻ vang các hạng Nhất, Nhì, Ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm x khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sẽ được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà xử phạt bị cáo bằng mức hình phạt tù, cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

***Về hình phạt bổ sung:*** Do bị cáo tuổi cao, nhiều bệnh tật và hiện khó khăn về kinh tế, đi thuê nhà ở, nên đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

***Về vật chứng vụ án:***

+ 01 tờ giấy vở học sinh kích thước 16cm x 6,5cm ghi các con số thể hiện việc ghi số đề ngày 04/8/2017;

+ 01 tờ giấy vở học sinh kích thước 20,5 cm x 10,3 cm ghi các con số thể hiện việc ghi số đề ngày 01/8/2017;

+ 02 tờ giấy vở học sinh kích thước 20,5 cm x 10,5 cm ghi các con số thể hiện việc ghi số đề ngày 02/8/2017;

+ 01 tờ giấy vở học sinh kích thước 20,5 cm x 10,5 cm ghi các con số thể hiện việc ghi số đề ngày 04/8/2017;

Xét thấy, đây là những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên lưu lại trong hồ sơ vụ án.

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia Imei: 355.149/07/530554/6, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

+ Số tiền 6.372.000 Việt Nam đồng, trong đó: 56.000 đồng của Y tham gia đánh bạc; 80.000 đồng tham gia đánh bạc thu trên người của Phạm Thị H; số tiền 5.000.000 đồng mà bị cáo H nhận hoa hồng từ việc ghi số đề đã giao nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Đ và số tiền 1.236.000 đồng do Vũ Đức H giao nộp. Xét đây là số tiền dùng vào việc đánh bạc và thu lợi bất chính từ việc đánh bạc nên cần phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

+ Đối với 01 cây bút bi đã cũ hiệu Thiên Long (TL) dùng để ghi số đề và 01 sim điện thoại có số thuê bao 01699723329, 03 mẩu giấy đã cắt sẵn dùng để ghi phơ đề kích thước 5,5cm x 3,5 cm không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Trả lại cho bị cáo số tiền 2.000.000đ do bán hàng tạp hóa mà có đã thu giữ trước đây.

***Về án phí:*** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

**1.** Tuyên bố bị cáo **Phạm Thị H** phạm tội *"Đánh bạc"*.

**2.** Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 điều 48; Điều 60 Bộ luật hình sự 1999; điểm x khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015;

Xử phạt bị cáo Phạm Thị H **12** *(mười hai)* tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án (22/12/2017)

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện Đ, tỉnh G giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

**3. Về vật chứng vụ án:** Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự; Xử:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia Imei: 355.149/07/530554/6 và số tiền 6.372.000 Việt Nam đồng (trong đó: 56.000 đồng của Y tham gia đánh bạc; 80.000 đồng tham gia đánh bạc thu trên người của Phạm Thị H; số tiền 1.236.000 đồng do Vũ Đức H giao nộp; và số tiền 5.000.000 đồng mà bị cáo H nhận hoa hồng từ việc ghi số đề đã giao nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên lai thu số 0003240 ngày 30/10/2017).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây bút bi đã cũ hiệu Thiên Long (TL) dùng để ghi số đề và 01 sim điện thoại có số thuê bao 01699723329, 03 mẩu giấy đã cắt sẵn dùng để ghi phơ đề kích thước 5,5cm x 3,5 cm.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 2.000.000đ do bán hàng tạp hóa mà có đã thu giữ trước đây.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/11/2017 giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh G).

**5. Về án phí:** Căn cứ Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 1999; khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2014/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử buộc bị cáo Phạm Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/12/2017), đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh G;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Xuân H**

# HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**Các Hội thẩm nhân dân** **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Văn D** **Lưu Thông** **Nguyễn Xuân H**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN Đ**
**TỈNH G**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc
----------★----------

*Đ, ngày 22 tháng 12 năm 2017*

# BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ - TỈNH G

Vào hồi 09 giờ 45 phút ngày 22 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G

***Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Xuân H**
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Lê Văn D** và ông **Lưu Thông**

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2017/HSST ngày 31/10/2017 đối với bị cáo:

**PHẠM THỊ H -** Tên gọi khác: Không.
Sinh năm: 1957 tại huyện T, tỉnh T

*Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*
*Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

## HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo ***Phạm Thị H*** phạm tội: "Đánh bạc"
Kết quả biểu quyết : 3/3 thành viên
**2. Về điều luật áp dụng:**
Căn cứ khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 điều 48; Điều 60 Bộ luật hình sự 1999; điểm x khoản 1 điều 56 Bộ luật hình sự 2015;
Kết quả biểu quyết : 3/3 thành viên
**3. Về mức hình phạt:**
Xử phạt bị cáo Phạm Thị H **12** *(mười hai)* tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng.
Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện Đ, tỉnh G giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.
Kết quả biểu quyết : 3/3 thành viên
**4. Về các vấn đề khác:**
- ***Về vật chứng vụ án:*** Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự; Xử:
- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia Imei: 355.149/07/530554/6 và số tiền 6.372.000 Việt Nam đồng (trong đó: 56.000 đồng của Y tham gia đánh bạc; 80.000 đồng tham gia đánh bạc thu trên người của Phạm Thị H; số tiền 1.236.000 đồng do Vũ Đức Hùng giao nộp; và số tiền 5.000.000 đồng mà bị cáo H nhận hoa hồng từ việc ghi số đề đã giao nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên lai thu số 0003240 ngày 30/10/2017).
- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây bút bi đã cũ hiệu Thiên Long (TL) dùng để ghi số đề và 01 sim điện thoại có số thuê bao 01699723329.
- Trả lại cho bị cáo số tiền 2.000.000đ do bán hàng tạp hóa mà có đã thu giữ trước đây.
(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/11/2017 giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh G).
- ***Về án phí:*** Căn cứ Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 1999; khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2014/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
Xử buộc bị cáo Phạm Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
- Tuyên quyền kháng cáo, tuyên quyền và nghĩa vụ thi hành án dân sự cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác
Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 22 tháng 12 năm 2017

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

| THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ | | THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA |
|---|---|---|
| *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* | | *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |
| **Lê Văn D** | **Lưu Thông** | **Nguyễn Xuân H** |

| TÒA ÁN NHÂN DÂN<br>HUYỆN Đ<br>**TỈNH G** | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập -Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: /2017/TB-TA | *Đ, ngày 27 tháng 9 năm 2017* |

# THÔNG BÁO
# KẾT QUẢ XÉT XỬ VỤ ÁN HÌNH SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH G

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm đã thụ lý số: 37/2017/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2017 ;

Căn cứ vào Điều 229 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Thông báo cho Uỷ ban nhân dân phường Phù Đổng, thành phố P, tỉnh G biết:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: /2017/HSST ngày 27/9/2017 của Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh G đã xử phạt bị cáo:

**Phạm Ngọc Lân**, tên gọi khác: Cái Lân; Sinh năm 1985 tại: Thành phố P, tỉnh G;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Số 47/11 đường Nay Der, phường Phù Đổng, thành phố P, tỉnh G;

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch : Việt Nam;

Con ông Phạm Như Tòng, sinh năm: 1950 và bà Nguyễn Thị Chín, sinh năm: 1960; Vợ: Trần Thị Thu Hoa; sinh năm: 1985;

..... *(.....)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (19/6/2017) về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 và Điều 45 Bộ luật hình sự; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

***Nơi nhận:***
- Như trên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Xuân H**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh G;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Xuân H**